



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

DANH MỤC TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 06 tháng 04 năm 2018)

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
2. Mẫu Giấy uỷ quyền;
3. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
4. Nguyên tắc làm việc của Đại hội;
5. Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội.
6. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị;
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
8. Báo cáo của Tổng Giám Đốc;
9. Tờ trình v/v kế hoạch kinh doanh năm 2018;
10. Tờ trình v/v phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018;
11. Tờ trình v/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 của Công ty;
12. Tờ trình v/v thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018;
13. Bản dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

THÔNG BÁO

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”) kính mời Quý cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty như sau:

Thời gian: 09 giờ 00 phút, Thứ Sáu, ngày 06 tháng 04 năm 2018.

Địa điểm: Văn phòng Công ty, Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Nội dung chính của Đại hội:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;
- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017;
- Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018;
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2018;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều kiện tham dự Đại hội: Cổ đông sở hữu cổ phiếu theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2018.

Đăng ký tham dự: Đề công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền người khác tham dự Đại hội theo mẫu Uỷ quyền gửi kèm thư mời và gửi về trụ sở chính của Công ty theo đường bưu điện hoặc gửi fax đến Công ty trước 17 giờ ngày 04/4/2018.

Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau: Thư mời họp, giấy uỷ quyền tham dự Đại hội (trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội), CMND/ Hộ chiếu còn hiệu lực.

Các tài liệu liên quan đến Đại hội: Kính mời Quý cổ đông xem Chương trình chi tiết và các tài liệu dự họp được đăng tải trên trang web của Công ty tại địa chỉ: <https://www.nuockhoangquangninh.com.vn/co-dong/>.

Mọi chi tiết liên quan đến đại hội, Quý Cổ đông xin vui lòng liên lạc:

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

GCN ĐKKD số: 5700379618, do Phòng ĐKKD-Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 01/9/2004 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Người liên hệ: Cô Đỗ Thị Hoàng Yến – Điện thoại: 028.62563862 – Ext: 5201 Fax: 0203 3847311

Trân trọng kính mời.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỆU NAM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

Tên cổ đông:
CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:
Điện thoại: Fax: Email:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Bằng văn bản này tôi/ chúng tôi uỷ quyền cho:

Ông/ Bà: Năm sinh:
CMND/ Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:

được quyền thay mặt tôi/ chúng tôi tham dự và biểu quyết trên cổ phần đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tổ chức ngày 06/4/2018 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Văn bản uỷ quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông Công ty như đã nêu trên.

Tôi/ Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về sự uỷ quyền này.

....., ngày tháng năm 2018

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(ký ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(ký ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là tổ chức)

.....

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 06 tháng 04 năm 2018)

STT	CHƯƠNG TRÌNH	THỜI GIAN
1	Đón khách và kiểm tra tư cách Đại biểu	9h00' – 9h15'
2	Khai mạc cuộc họp	9h15' – 9h25'
3	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu- Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu- Thông qua nguyên tắc làm việc của Đại hội	9h25' – 9h35'
4	Thông qua Chương trình họp	9h35' – 9h40'
5	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tài chính năm 2017 (đã kiểm toán)- Công tác quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty	9h40' – 9h50'
6	Báo cáo của Tổng Giám đốc	9h50' – 10h05'
7	Báo cáo của Ban Kiểm soát	10h05' – 10h15'
8	Đề xuất của Hội đồng Quản trị về: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017;- Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018;- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018;- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2018;- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	10h15' – 10h30'
9	Biểu quyết thông qua các nghị quyết của Đại hội	10h30' – 10h40'
10	Nghỉ giải lao	10h40' – 10h55'
11	Phát biểu ý kiến và thảo luận	10h55' – 11h10'
12	Kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu	11h10' – 11h20'
13	Đọc Biên bản họp Bế mạc cuộc họp	11h20' – 11h30'



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
(Ngày 06 tháng 04 năm 2018)

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh được tiến hành khi có số cổ đông/ người ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2018.
2. Đại hội đồng cổ đông làm việc theo chương trình, nội dung đã được thông qua.
3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp, được phát 3 Phiếu biểu quyết, gồm:
 - Phiếu biểu quyết giơ tay: Biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu, không thu vào thùng phiếu.
 - Phiếu biểu quyết số 1: Biểu quyết thông qua các vấn đề in sẵn trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết số 2: Dùng để biểu quyết khi phát sinh vấn đề mới tại Đại hội cần phải bỏ phiếu kín.
4. Cổ đông kiểm tra lại số lượng Phiếu biểu quyết được nhận và các thông tin ghi trên Phiếu biểu quyết (đặc biệt là tổng số phiếu biểu quyết), nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết chính xác.
5. Đoàn Chủ tịch có quyền điều hành Đại hội theo quy định pháp luật và cổ đông dự họp có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quyết định của Đoàn Chủ tịch.
6. Cổ đông bỏ ra về khi chưa hết chương trình Đại hội thì coi như cổ đông đó tự ý từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Đại hội từ thời điểm đó.
7. Cổ đông đến muộn sẽ được tham gia biểu quyết các vấn đề phát sinh sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp Đại hội.
8. Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến đề nghị đăng ký với Ban tổ chức Đại hội hoặc giơ tay. Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông phát biểu. Đề nghị cổ đông không phát biểu những nội dung không liên quan đến chương trình họp đã được Đại hội thông qua.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tỉnh Quảng Ninh, ngày 06 tháng 04 năm 2018

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh xin công bố thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty như sau:

1. Phiếu biểu quyết:

Ban tổ chức phát hành 02 loại Phiếu biểu quyết, gồm:

- 1.1. Phiếu biểu quyết giơ tay: để biểu quyết một số vấn đề thông thường theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và không phải thu vào thùng phiếu.
- 1.2. Phiếu biểu quyết lựa chọn (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): để biểu quyết về vấn đề quan trọng trình xin ý kiến Đại hội theo báo cáo, đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và được thu vào thùng phiếu.

2. Cách thức biểu quyết:

2.1. **Đối với Phiếu biểu quyết giơ tay:** biểu quyết theo phổ thông đầu phiếu.

Đối với một số vấn đề thông thường như bầu ban bầu cử và ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình họp, Nghị quyết của Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ Phiếu biểu quyết giơ tay khi Đoàn Chủ tịch lần lượt đề nghị biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2. **Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn** (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): biểu quyết theo số cổ phần đại diện.

2.2.1 Đề nghị cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý kiến**.

2.3. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để xin cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu cũ.

3. Nguyên tắc xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ và Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

3.1. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định;
- Đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn (Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến) chỉ được đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

3.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban tổ chức phát ra; hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
- Đánh dấu nhiều hơn một sự lựa chọn trong ba hình thức lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn; hoặc đánh dấu khác dấu X hoặc V.

4. Nguyên tắc thu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu:

4.1. Sau khi biểu quyết, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đã được niêm phong. Để việc kiểm phiếu được nhanh chóng, đề nghị Quý cổ đông không gấp, bỏ các Phiếu biểu quyết khi bỏ vào thùng phiếu. Việc thu Phiếu biểu quyết kết thúc khi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp đã cho Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn thu Phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu và bầu cử thông báo.

4.2. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.

4.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính theo quy định pháp luật và được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

5. Thông qua quyết định của Đại hội:

Quyết định của Đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty:

5.1. Đối với quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức, quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp chấp thuận.

5.2. Các vấn đề khác: có ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt trực tiếp hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp chấp thuận.

6. Khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu:

- Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết trong trường hợp khiếu nại, thắc mắc được nêu trước khi Biên bản họp được công bố.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính thưa: Các quý vị cổ đông,

1. Tình hình kinh doanh trong năm 2017:

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh đã đạt được những kết quả kinh doanh như sau:

- Doanh thu thuần: 310.443.191.064 VNĐ, bằng 82,7% so với năm 2016 và đạt 80,5% so với kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty: 32.091.454.033 VNĐ, bằng 96,1% so với năm 2016 và đạt 91,7% so với kế hoạch

Trong năm 2017, mặc dù doanh thu của Công ty không tăng trưởng do tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhưng nhờ cắt giảm các chi phí và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn mà lợi nhuận sau thuế gần như đã đạt kế hoạch đặt ra.

Ngoài ra, năm 2017 Công ty tập trung vào việc mở rộng hệ thống phân phối cũng như cơ cấu lại bộ máy tổ chức của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2017:

Trong năm 2017, Hội đồng Quản trị đã thực hiện:

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám đốc và Ban điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các yêu cầu kinh doanh cho Công ty;
- Quyết định việc cơ cấu lại mô hình kinh doanh và cơ cấu tổ chức của Công ty, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý;
- Trong năm 2017, Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao: Chủ tịch Hội đồng Quản trị là 30.000.000 đồng/ tháng/ người; các thành viên Hội đồng Quản trị là 20.000.000 đồng/ tháng/ người. Tuy nhiên, một số thành viên Hội đồng Quản trị

không nhận thù lao. Tổng mức thù lao của Hội đồng Quản trị trong năm 2017 là 240.000.000 đồng.

- Các quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty được ban hành trong năm 2017:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2017/NQ-HĐQT	02/3/2017	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2.	02/2017/NQ-HĐQT	04/3/2017	Thông qua ngân sách đầu tư tài sản cố định của Công ty
3.	03/2017/NQ-HĐQT	20/3/2017	Phê duyệt việc từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của ông Đặng Quốc Bình và tạm thời bầu bổ sung ông Nguyễn Việt Dũng thay thế
4.	04/2017/NQ-HĐQT	20/3/2017	Phê duyệt việc mua lại cổ phiếu của người lao động do nghỉ việc trước thời hạn cam kết
5.	05A/2017/NQ-HĐQT	20/3/2017	Phê duyệt các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua
6.	05/2017/NQ-HĐQT	14/12/2017	Phê duyệt việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã kịp thời cập nhật tình hình, đưa ra các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị phương án giải quyết;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội đồng Quản trị;
- Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoạt động tích cực, vận dụng hiệu quả các nguồn lực kinh doanh của Công ty.

4. Mục tiêu hoạt động năm 2018:

Năm 2018 được dự kiến sẽ là một năm có nhiều khó khăn và thách thức của Công ty về doanh số và sản lượng tiêu thụ; cùng với việc nâng cao công suất sản xuất và phát triển sản phẩm mang tính đa dạng, chất lượng. Ngoài ra, tình hình nguyên vật liệu đầu vào dự kiến cũng tăng cao trong năm 2018.

- Năm 2018, Công ty tập trung vào đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa máy móc thiết bị tại các nhà máy, phân xưởng sản xuất của Công ty; đồng thời với việc đầu tư xây dựng nhà máy, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị nhằm tìm kiếm cơ hội gia công các sản phẩm trong cùng tập đoàn Masan ở phía Bắc.
- Năm 2018, Công ty tiếp tục mở rộng phân phối trên phạm vi các tỉnh phía Bắc, đồng thời với việc tập trung vào các thị trường trọng điểm, trên cơ sở hợp nhất với nền tảng vận hành và hệ thống phân phối rộng khắp của tập đoàn Masan.
- Năm 2018, Công ty sẽ tung ra các sản phẩm mới được phát triển trên nền nước khoáng Quang Hanh cũng như phát triển các sản phẩm chủ lực với hai tiêu chí cốt lõi: vừa tốt cho sức khỏe người tiêu dùng và vừa giải khát sáng khoái.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực tài năng, nhiều kinh nghiệm và đầy tâm huyết, chúng ta sẽ đạt được những kỳ vọng đã đặt ra trong năm 2018.

Xin cảm ơn.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“**Công ty**” hoặc “**Quảng Ninh**”);
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả thẩm định tình hình tài chính Công ty năm 2017 và công tác quản lý Công ty của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trong năm 2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2017:

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã thực hiện:

1. Tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động của Hội đồng Quản trị (HDQT), Tổng Giám đốc (TGD) liên quan đến việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty.
2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2017;
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Xem xét Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
5. Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã xem xét các hoạt động liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị công ty theo quy định.
6. Năm 2017, ngoài thù lao được nhận theo phê duyệt của ĐHĐCĐ, hoạt động của Ban kiểm soát không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2017:

1. **Bảng cân đối kế toán:**

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		95.759.993.927	75.068.990.344
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	64.957.880.700	60.736.050.776
Tiền	111		4.657.880.700	9.736.050.776
Các khoản tương đương tiền	112		60.300.000.000	51.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	15.000.000.000	2.500.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		15.000.000.000	2.500.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.972.013.848	1.977.148.305
Phải thu của khách hàng	131		785.920.332	752.080.682
Trả trước cho người bán	132		1.464.287.691	404.520.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	6	721.805.825	820.547.623
Hàng tồn kho	140	7	10.176.716.886	9.033.190.016
Hàng tồn kho	141		10.257.309.563	10.185.741.968
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(80.592.677)	(1.152.551.952)
Tài sản ngắn hạn khác	150		2.653.382.493	822.601.247
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.282.725.017	822.601.247
Thuế phải thu Nhà nước	153		1.370.657.476	-
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 260)	200		71.999.143.211	82.330.894.137
Các khoản phải thu dài hạn	210		300.000.000	-
Phải thu dài hạn khác	216		300.000.000	-
Tài sản cố định	220		37.713.290.855	44.337.457.005
Tài sản cố định hữu hình	221	8	27.595.719.855	31.702.464.514
Nguyên giá	222		63.399.859.288	63.818.942.677
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.804.139.433)	(32.116.478.163)
Tài sản cố định vô hình	227	9	10.117.571.000	12.634.992.491
Nguyên giá	228		17.380.197.798	17.380.197.798
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.262.626.798)	(4.745.205.307)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.131.382.000	329.109.979
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	10	1.131.382.000	329.109.979
Tài sản dài hạn khác	260		32.854.470.356	37.664.327.153
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	31.937.266.533	36.290.309.292
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	917.203.823	1.374.017.861
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		167.759.137.138	157.399.884.481

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		32.533.790.090	44.443.511.466
Nợ ngắn hạn	310		20.159.209.132	28.887.940.466
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	10.436.517.447	11.175.177.280
Người mua trả tiền trước	312		300.347.799	399.664.466
Thuế phải nộp Nhà nước	313	14	1.167.602.424	4.074.426.414
Phải trả người lao động	314		-	4.360.309.049
Chi phí phải trả	315	15	7.762.101.351	8.107.458.013
Phải trả ngắn hạn khác	319	16(a)	160.040.111	241.705.244
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	17	332.600.000	529.200.000
Nợ dài hạn	330		12.374.580.958	15.555.571.000
Phải trả người bán dài hạn	331	13	3.119.490.000	6.238.980.000
Phải trả dài hạn khác	337	16(b)	2.980.483.000	2.068.458.000
Dự phòng phải trả dài hạn	342	18	6.274.607.958	7.248.133.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		135.225.347.048	112.956.373.015
Vốn chủ sở hữu	410	19	135.225.347.048	112.956.373.015
Vốn cổ phần	411	20	80.000.000.000	80.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412	20	176.083.000	176.083.000
Cổ phiếu quỹ	415	20	(247.200.000)	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		55.296.464.048	32.780.290.015
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		23.205.010.015	33.300.760
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		32.091.454.033	32.746.989.255
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		167.759.137.138	157.399.884.481

2. **Kết quả hoạt động kinh doanh:**

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
Doanh thu bán hàng	01	23	331.262.377.114	398.431.918.238
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	20.819.186.050	22.855.975.857
Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	10	23	310.443.191.064	375.575.942.381
Giá vốn hàng bán	11	24	192.327.245.736	255.315.998.699
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		118.115.945.328	120.259.943.682
Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	3.017.358.742	958.170.080
Chi phí tài chính	22		2.304.000	109.653.299
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	109.653.299
Chi phí bán hàng	25	26	65.141.580.219	58.988.341.324
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	15.055.956.379	21.546.534.838
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		40.933.463.472	40.573.584.301
Thu nhập khác	31		1.014.534	1.683.695.196
Chi phí khác	32		451.544.386	463.441.550
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(450.529.852)	1.220.253.646
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		40.482.933.620	41.793.837.947
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	7.934.665.549	9.765.866.553
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	29	456.814.038	(1.374.017.861)
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		32.091.454.033	33.401.989.255
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	4.016	4.175

III. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2017:

Các số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của Bộ Tài chính (do Công ty TNHH KPMG thực hiện và xác nhận), đã có hồ sơ kiểm toán lưu tại Công ty, các số liệu đảm bảo chính xác.

1. **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2017: 313.462 triệu đồng, giảm 18,59% so với kế hoạch. Nguyên nhân của việc sụt giảm doanh thu này là do sự cạnh tranh của các

nhãn hàng khác trong cùng ngành nghề, cộng với đặc thù thời tiết của tỉnh Quảng Ninh năm vừa qua, mưa liên tục trong 3 tháng dẫn đến sụt giảm doanh thu bán hàng.

- Tổng lợi nhuận sau thuế 32.091 triệu đồng, giảm 8,32% so với kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước 36.342 triệu đồng.

2. **Tình hình tài chính của doanh nghiệp:**

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 4,75 lần
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,2 lần
- Năm 2017, Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn của nhà đầu tư, tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư đạt bình quân 25,86%.

3. **Tình hình quản lý và sử dụng vốn và tài sản:**

- Tình hình trích khấu hao tài sản: Trích đúng với các quy định của Bộ Tài chính.
- Tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải thu: 786 triệu đồng, so với doanh thu tiền hàng phải thu trong năm chiếm tỷ lệ 0,2% rất nhỏ.
- Công ty đã thực hiện quản lý rất tốt công nợ phải thu, không có nợ xấu, nợ khó đòi, không có nợ quá hạn phải trả.
- Tình hình công nợ phải trả đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải trả: 32.534 triệu đồng, trong đó: Nợ ngắn hạn phải trả: 20.159 triệu đồng; nợ dài hạn phải trả: 12.375 triệu đồng
- Các khoản công nợ phải trả Công ty đều cân đối được khả năng tài chính, không có khoản nợ phải trả quá hạn trong năm tài chính, không làm ảnh hưởng đến hoạt động tài chính của Công ty.

4. **Tình hình chấp hành chế độ chính sách:**

- Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành nghiêm túc việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Nhà nước về kê khai, nộp thuế.
- Chấp hành tốt chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương, bảo hiểm đối với người lao động và các chính sách khác...

IV. NHẬN XÉT VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA HĐQT NĂM 2017:

1. Năm 2017, HĐQT cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
2. HĐQT đã có những hoạt động chỉ đạo, phối hợp hiệu quả với TGD để giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;
3. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

V. NHẬN XÉT CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2017:

1. Năm 2017, TGD đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; chủ động lập kế hoạch, điều hành sản xuất kinh doanh; củng cố bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty tinh gọn, hiệu quả.
2. Cùng với TGD, Ban điều hành Công ty có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

VI. KẾT LUẬN:

1. Các hoạt động của Công ty trong năm 2017 về cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
2. Trong năm 2017, Ban Kiểm soát chưa tìm thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty;
3. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. Ban Kiểm Soát
Trưởng Ban**

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Thùy Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính thưa các cổ đông,

Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về các hoạt động của Ban điều hành trong năm 2017 như sau:

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2017

- Năm 2017 là năm tiếp theo thực hiện theo mô hình công ty cổ phần, Công ty tiếp tục được Lãnh đạo Tập đoàn quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát với thực tiễn. Các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn luôn bám sát diễn biến các hoạt động sản xuất-kinh doanh của Công ty phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo và các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn, công ty tiếp tục triển khai áp dụng các biện pháp quản lý tiên tiến, nâng cao hiệu quả trong quản lý.
- Tập thể CBCNV luôn đoàn kết, nỗ lực, cố gắng thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Bên cạnh những thuận lợi đã nêu, năm 2017 tình hình tiêu thụ sản phẩm nước giải khát nói chung và sản phẩm của Công ty nói riêng tiếp tục gặp nhiều khó khăn do một số nguyên nhân sau:
 - Thời tiết diễn biến phức tạp, mùa vụ chính tiêu thụ sản phẩm gặp mưa bão kéo dài làm ảnh hưởng đến nhu cầu của người tiêu dùng.
 - Sự cạnh tranh quyết liệt của nhiều loại sản phẩm nước giải khát, trong đó Các nhãn hiệu sản phẩm Chanh Muối đa dạng về chất lượng và giá bán, đặc biệt là các loại hàng kém chất lượng, hàng nhái tiếp tục gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Mặc dù đã nỗ lực, cố gắng hết sức trong chỉ đạo, điều hành, song do những khó khăn về thời tiết và thị trường tiêu thụ, Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch được giao. Kết quả cụ thể như sau:
 - Sản lượng: 58 triệu lít - Bằng 90,9 % so cùng kỳ
 - Doanh thu: 310,4 tỷ đồng - Bằng 83% so cùng kỳ
 - Lợi nhuận sau thuế: 32,1 tỷ đồng - Bằng 96 % so cùng kỳ.
- Nguyên nhân chỉ tiêu Lợi nhuận đạt tỷ lệ cao hơn là do Công ty đã làm tốt công tác quản lý và tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Thay mặt Ban điều hành tôi xin nhận trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông vì đã không hoàn thành kế hoạch được giao đồng thời mong muốn Đại hội đồng cổ đông chia sẻ những khó khăn trong thực hiện kế hoạch năm 2017.

2. Hoạt động của Ban điều hành trong năm 2017

Trong năm 2017, Ban điều hành đã thực hiện:

- Chỉ đạo, điều hành các bộ phận chuyên môn, phân xưởng sản xuất bám sát mục tiêu kinh doanh do Tập đoàn giao.
- Giám sát cán bộ nhân viên quản lý thuộc Công ty trong quá trình thực hiện công tác sản xuất kinh doanh theo kế hoạch.
- Tham mưu cho hội đồng Quản trị đề ra các định hướng cũng như giải quyết các yêu cầu kinh doanh cho Công ty.
- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị quyết định cơ cấu mô hình tổ chức kinh doanh phù hợp với yêu cầu trong tình hình hiện tại.

3. Mục tiêu hoạt động kinh doanh năm 2018

- Thực hiện đổi mới mô hình kinh doanh, năm 2018 Công ty xác định trọng tâm là sản xuất đầy đủ hàng hóa theo kế hoạch tập đoàn giao, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo hồ sơ công bố. Chúng tôi tin tưởng rằng với Sự chỉ đạo sâu sát của Ban điều hành và sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty sẽ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2018:

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2018	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	220	250
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu của Công ty	10	15

- Biện pháp thực hiện:

(i) Về công tác quản lý

- Các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ tăng cường công tác đào tạo, rèn luyện kỹ năng tiếp thu, áp dụng thành thạo các mô hình quản lý tiên tiến, phù hợp với các đơn vị trong Tập đoàn.
- Thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế nội bộ của công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý của Tập đoàn đồng thời phù hợp với yêu cầu quản lý của các cơ quan chức năng của nhà nước tại địa phương.
- Về chính sách quản lý nhân sự: Tiếp tục hoàn thiện, áp dụng phương pháp đánh giá kết quả thực hiện công việc bằng chỉ số KPI. Đảm bảo người lao động thực hiện đúng trách nhiệm của từng vị trí công tác, nâng cao hiệu quả thực hiện công việc. Thực hiện đánh giá kết quả công việc rõ ràng, minh bạch, công bằng và hiệu quả hơn.

(ii) Về đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị

- Nhằm tiếp tục tăng cường năng lực sản xuất trên cơ sở sử dụng hệ thống máy móc thiết bị hiện có, năm 2018 Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư bổ xung, hoàn thiện hệ thống nhà xưởng, máy móc thiết bị và phương tiện sản xuất với tổng kinh phí dự kiến: 7,97 tỷ đồng.
- Thực hiện vận hành hiệu quả phòng Lab, góp phần nâng cao năng lực sản xuất sản phẩm đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu tiêu thụ.

(iii) Về quản lý sản xuất

- Bố trí sắp xếp hợp lý lao động tại các bộ phận, các tổ đội sản xuất trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có, hoàn thành kế hoạch sản xuất được giao.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình sản xuất, khắc phục tối đa hiện tượng sản phẩm không phù hợp đưa ra thị trường.
- Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế và các quy định hiện hành tại Công ty.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực kinh nghiệm, đầy tâm huyết và định hướng đúng đắn trong sản xuất kinh doanh, chúng ta sẽ đạt được những mục tiêu đặt ra trong năm 2018.

Trân trọng!

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký, đóng dấu)

Đàm Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2018	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	220	250
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu của Công ty	10	15

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và lợi nhuận giữ lại tính đến thời điểm 31/12/2017 như sau:

Đơn vị tính	VNĐ'000
Doanh thu thuần	310.443.191
Lợi nhuận trước thuế	40.482.934
Thuế thu nhập Doanh nghiệp	7.934.666
Thuế thu nhập Doanh nghiệp hoãn lại	456.814
Tổng Lợi nhuận sau thuế trong kỳ	32.091.454
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông vốn chủ sở hữu Công ty trong kỳ	32.091.454
<hr/>	
Lợi nhuận giữ lại đầu kỳ	32.780.290
Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong kỳ	32.091.454
Chia cổ tức trong kỳ	(9.575.280)
Trích lập quỹ	-
Lợi nhuận giữ lại cuối kỳ	55.296.464

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

Đồng thời, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2018. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2018, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 của Công ty là Công ty TNHH KPMG.

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
V/v: Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018.

1. Thù lao HĐQT	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng)
	1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)
2. Thù lao BKS	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)
	2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký, đóng dấu)

NGUYỄN THIỀU NAM

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 06 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty ngày 06/4/2018.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2017.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong năm 2017.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công ty về công tác quản lý Công ty năm 2017 và định hướng phát triển Công Ty.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 của Công Ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- Điều 5.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công Ty.

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2018	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	220	250
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu của Công ty	10	15

- Điều 6.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 của Công Ty.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
 - Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

Điều 7. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2018. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2017, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 của Công Ty là Công ty TNHH KPMG.

Điều 9. Phê duyệt thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018.

1. Thù lao HĐQT	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng)
	1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)
2. Thù lao BKS	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)
	2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)

Điều 10. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Thiệu Nam